

PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA NHÂN DÂN TỪ CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG ĐẾN THỰC TIỄN 40 NĂM ĐỔI MỚI

GS, TS MẠCH QUANG THẮNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

20-12-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

4-1-2026

Ngày duyệt đăng:

15-1-2026

Tóm tắt: Một trong những nhân tố quan trọng làm nên thắng lợi của 40 năm đổi mới đất nước là Đảng đã phát huy được sức mạnh của nhân dân. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, Đảng tiếp tục kiên trì quan điểm “Dân là gốc”, coi nhân dân là chủ thể trong các lực lượng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong thời gian tới phụ thuộc vào việc Đảng có tiếp tục phát huy hiệu quả sức mạnh của nhân dân hay không. Do đó, cần tiếp nối quan điểm của Đảng đề cao sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc và tiếp tục phát huy sức mạnh nhân dân trong kỷ nguyên phát triển mới.

Từ khóa:

Sức mạnh của nhân dân; Đảng; đổi mới; kỷ nguyên mới

1. Tiếp nối quan điểm đề cao sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc

Tục ngữ Việt Nam có câu: “Quan nhất thời, dân vạn đại”, ý là nói đến vị trí của “quan” và “dân”. Cũng có thể nói rằng, sức mạnh của dân là vạn đại, bởi thời nào cũng vậy, dân đều có sức mạnh cực kỳ to lớn. Trong các giai đoạn phát triển của lịch sử thế giới, kể cả thời bình lẫn thời chiến, trong cai trị hoặc quản trị quốc gia, giới lãnh đạo đều cố gắng tìm cách tập hợp, huy động và sử dụng sức dân để thực hiện một mục tiêu nào đó. Về ý này, trong tác phẩm *Đường Kách mệnh* (năm 1927), Chủ tịch Hồ Chí Minh viết về cách mạng tư sản Pháp như sau: “Tư

bản nó dùng chữ Tự do, Bình đẳng, Đồng bào để lừa dân, xúi dân đánh đổ phong kiến”¹. Chắc chắn rằng, nếu không có dân “vào cuộc” thì những chủ trương, mục tiêu mà giới lãnh đạo đề ra không thể thực hiện tốt. Thời Trần, thế kỷ XIII, nhà chiến lược vĩ đại Trần Quốc Tuấn đã khuyên nhà vua “phải khoan thư sức dân để làm kế rã sâu gốc bèn”. Thời Lê, thế kỷ XV, danh nhân Nguyễn Trãi coi “sức dân như nước, chở thuyền hoặc lật thuyền đều do dân”, “việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”.

Tiếp nối tư tưởng đó, thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng sức mạnh đại đoàn kết toàn dân lên hàng tối thượng trong xã hội: “Đoàn kết,

đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công”². Người nhắc lại những vần thơ mà nhân dân tỉnh Quảng Bình đề cập: “Để mười lần không dân cũng chịu/Khó trăm lần dân liệu cũng xong”³. Người khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”⁴; “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ”⁵. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁶. Quan điểm có tính chất tổng quát, bao trùm nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh là: “Quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*”⁷.

Trên cơ sở lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, trong 40 năm đổi mới đất nước (1986-2026), Đảng luôn coi trọng sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đề ra chủ trương xây dựng và phát huy sức mạnh tổng hợp, trong đó đặc biệt là phát huy sức mạnh toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Tại Đại hội VI (1986) - Đại hội chính thức mở đầu công cuộc đổi mới, Đảng đúc kết bài học: “Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động... Quần chúng là người làm nên lịch sử”⁸. Cụm từ “lấy dân làm gốc” sau Đại hội VI của Đảng được diễn đạt lại một cách “chuẩn xác” hơn: “Dân là gốc”⁹. Đại hội VI của Đảng xác định: Trong điều kiện đảng cầm quyền, phải đặc biệt chăm lo củng cố sự liên hệ giữa Đảng và nhân dân; mỗi đảng viên phải thật sự vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Mọi chủ trương của Đảng phải xuất phát từ lợi ích chính đáng của nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng, đi ngược lại lợi ích của nhân dân là làm

suy yếu sức mạnh của Đảng¹⁰. *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* được Đại hội VII (1991) của Đảng thông qua đã nêu lên bài học: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ đưa đến những tổn thất không lường được đối với vận mệnh của đất nước”¹¹.

Trong suốt 40 năm đổi mới, Đảng đã quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, coi nhân dân là chủ thể, là trung tâm của công cuộc đổi mới. Tất cả các kỳ đại hội Đảng đều đề cập phát huy sức mạnh nhân dân. Nhiều hội nghị Trung ương Đảng chuyên bàn về xây dựng và phát huy sức mạnh nhân dân, như: HNTƯ 4 khóa VII (1-1993) ban hành 5 nghị quyết liên quan đến chăm sóc, bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người: “Về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo”; “Về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt”; “Về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân”; “Về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình”; “Về công tác thanh niên trong thời kỳ mới”. HNTƯ 3 khóa VIII (6-1997) thông qua Nghị quyết về “phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”. HNTƯ 7 khóa IX (3-2003) ra Nghị quyết “về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. HNTƯ 3 khóa X (1-2008) ra Nghị quyết “Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. HNTƯ 7 khóa X (7-2008) ra nghị quyết “Về

nông nghiệp, nông dân, nông thôn”. HNTU 8 khóa XIII (11-2023) ra Nghị quyết “về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”;...

Trong thực tế, Đảng đã nghiêm túc xử lý tình hình đấu tranh nội bộ ở nông thôn, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là cấp cơ sở, điển hình là ở tỉnh Thái Bình những năm 1997-1999. Theo đó, tháng 2-1998, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW “về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”. Sau đó, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận và các tổ chức trong hệ thống chính trị đã phối hợp ban hành Pháp lệnh, Quy chế dân chủ ở các loại hình tổ chức cơ sở, ở xã, phường, thị trấn, ở các cơ quan, đơn vị và trên các lĩnh vực.

Nhờ chú trọng xây dựng, củng cố, phát huy sức mạnh nhân dân, cho nên trong bối cảnh phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, với ý chí, khát vọng phát triển, kiến tạo tương lai, tư duy đổi mới, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, trong 40 năm đổi mới, Đảng đã vững vàng lãnh đạo đất nước đạt được những kết quả rất quan trọng, toàn diện, đột phá, nhiều điểm sáng nổi bật. Có được kết quả đó là bởi hai yếu tố: Đảng lãnh đạo đúng đắn và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng đã luôn luôn chú trọng xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh của nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiềm lực,

sức chống chịu và khả năng thích ứng của nền kinh tế được nâng lên, tạo đà tăng trưởng nhanh cho giai đoạn tiếp theo. Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, bảo đảm ổn định vĩ mô, duy trì được đà tăng trưởng khá. Các quyền dân tộc cơ bản của đất nước được giữ vững; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Môi trường hòa bình được giữ vững; đối ngoại, hội nhập quốc tế được mở rộng, nâng tầm và đi vào chiều sâu. Công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đạt nhiều kết quả rất quan trọng. Phát triển con người, văn hoá, xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng nâng lên; sức mạnh của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy, đồng thuận xã hội được tăng cường, củng cố. Việt Nam là điểm sáng được thế giới đánh giá cao về an toàn và ổn định xã hội, có cách làm mới trong lãnh đạo và quản trị phát triển, thể hiện bản lĩnh vững vàng

Trong 40 năm đổi mới đất nước (1986-2026), Đảng đã coi trọng sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đề ra chủ trương xây dựng và phát huy sức mạnh tổng hợp, đặc biệt là sức mạnh toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Phát huy sức mạnh nhân dân cùng giá trị của 40 năm đổi mới đất nước, bước sang kỷ nguyên phát triển mới, Việt Nam sẽ hiện thực hóa khát vọng về xây dựng nước Việt Nam hiện đại, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu, như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của toàn dân tộc trong thế kỷ XXI.

vượt qua mọi khó khăn, thách thức, chủ động nắm bắt thời cơ, kiến tạo phát triển, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn mới của đất nước. Vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng tiếp tục được nâng cao, củng cố niềm tin của nhân dân đối với chế độ XHCN.

Điều đặc biệt là Đảng đã quy tụ được lòng dân, Đảng không rời dân, dân không xa Đảng, nhất nhất đều hướng theo một vectơ lực thúc đẩy

đất nước phát triển nhanh và bền vững. Việt Nam đã thoát được nghèo, ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, thực thi nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập quốc tế, toàn cầu hoá, thực hiện một cách xuất sắc các mục tiêu thiên niên kỷ mà Liên Hợp quốc kỳ vọng.

2. Tiếp tục phát huy sức mạnh nhân dân trong kỷ nguyên mới

Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng nêu mục tiêu phát triển: “Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc”¹². Đó cũng là thể hiện khát vọng phát triển vượt bậc của dân tộc Việt Nam, trước hết là thực hiện đạt hai mục tiêu 100 năm: Đến năm 2030 (dấu mốc 100 năm Đảng ra đời và phát triển), Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 (mốc 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam), Việt Nam là nước phát triển, có thu nhập cao vì hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên CNXH. Theo đó, Đảng tiếp tục coi trọng việc phát huy sức mạnh nhân dân trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng cho thấy, Đảng đã hoạch định một cách tổng thể các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển và bảo vệ vững chắc đất nước; coi nhân dân là trung tâm, là chủ thể; kiên định mục tiêu mà Đảng đã đặt ra từ năm 1930; xác lập mô hình CNXH Việt Nam với ba trụ cột: Kinh tế thị trường định hướng XHCN; Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân; Nền dân

chủ XHCN; từ đó quyết tâm thực hiện thắng lợi “điều mong muốn cuối cùng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Di chúc*: “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹³.

Giá trị của 40 năm đổi mới đất nước trên cơ sở Đảng lãnh đạo phát huy sức mạnh nhân dân sẽ mang sang kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Việt Nam sẽ bước vào quỹ đạo tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số. Đó cũng là khát vọng về xây dựng thành công một nước Việt Nam hiện đại, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu, như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là khát vọng của toàn dân tộc trong thế kỷ XXI.

Điểm đáng chú ý là Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng nêu lên các bài học kinh nghiệm sau 40 năm đổi mới, trong đó vẫn tiếp tục nhấn mạnh và nêu cụ thể hơn trước về vấn đề phát huy sức mạnh nhân dân. Trong bài học kinh nghiệm thứ ba, Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng nêu: “Quán triệt sâu sắc và thực hành triệt để quan điểm “Dân là gốc”. Phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân. Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp và hạnh phúc của Nhân dân; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá cán bộ. Tăng cường củng cố và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”¹⁴.

Dự thảo các Văn kiện Đại hội XIV cũng đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện mục tiêu phát triển đất nước, trong đó tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đó là: Hoạt động của hệ thống chính trị cần chú trọng hơn nữa việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Thực hiện nguyên tắc Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về các quyết định của mình. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có cơ chế phù hợp, thuận lợi và tin cậy để nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước; nêu cao trách nhiệm tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan Đảng, Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của nhân dân. Thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở; chống các biểu hiện dân chủ hình thức.

Vấn đề quan trọng nhất, cốt tử nhất vẫn là bản thân Đảng phải luôn luôn trong sạch, vững mạnh để quy tụ sức mạnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, xây dựng, củng cố sức mạnh tổng hợp, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đồng thời, phải xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do Đảng lãnh đạo. Theo đó, nhân dân có vị trí, vai trò tối thượng trong hệ thống quyền lực của Nhà nước và toàn xã hội. Phải đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống

chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức vận động nhân dân. Phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân, giữa các vùng, địa phương. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nhất là từ cơ sở. Đổi mới phương thức lãnh đạo, vận động, tập hợp và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về dân tộc, tôn giáo, tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong dân tộc, tôn giáo; nắm chắc tình hình nhân dân, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm những điểm nóng, vụ việc phức tạp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cần tiếp tục được tổ chức, sắp xếp lại, bảo đảm hoạt động thống nhất, hiệu quả, phát huy sức mạnh của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các phong trào thi đua yêu nước cần được triển khai tích cực, có tác dụng lan tỏa sâu rộng; phát huy đầy đủ hơn quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Dân chủ cơ sở, dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện phải được đẩy mạnh; chất lượng giám sát, phản biện xã hội cần được nâng cao. Hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư trong việc tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, trong hoạt động tự chủ - tự quản. Xây dựng và thực thi có hiệu

quả cơ chế giám sát và phản biện xã hội đối với hoạt động của các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước; đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong xã hội, nhất là dân chủ ở cơ sở.

Phải đẩy mạnh xây dựng chính phủ số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, hiện đại, thích ứng linh hoạt, lấy con người là trung tâm, nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu có chất lượng; ưu tiên các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế và đối tượng trong khu vực phi chính thức. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả, bền vững; tập trung nâng cao chất lượng và kỹ năng trong công tác phòng bệnh, khám, chữa bệnh, kiểm soát tốt dịch bệnh. Phấn đấu thực hiện mục tiêu cơ bản không còn hộ nghèo và cơ bản miễn viện phí toàn dân. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ, hiện đại và hội nhập. Chú trọng tạo việc làm có thu nhập ổn định, hỗ trợ cho người lao động trong khu vực phi chính thức, người sau độ tuổi lao động. Khuyến khích làm giàu chính đáng, phát triển mạnh tầng lớp trung lưu.

Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường trách nhiệm, trật tự, kỷ cương xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, lợi dụng dân chủ chống phá Đảng, Nhà nước, làm mất ổn định chính trị - xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích; bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các dân tộc, giai cấp, tầng lớp xã hội và mỗi người dân trong tiếp cận cơ hội và thụ hưởng thành quả phát triển,

không để ai bị bỏ lại phía sau; nêu cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, cộng đồng với quốc gia - dân tộc.

Như vậy, có thể thấy rằng, xây dựng, củng cố, phát triển, phát huy sức mạnh của nhân dân vẫn luôn là chủ trương nhất quán, cơ bản và trở thành giá trị xuyên suốt trong quá trình cách mạng của Đảng nói chung cũng như trong công cuộc đổi mới 40 năm qua, đặc biệt là làm cơ sở vững chắc cho tư duy và hành động tiếp theo của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 296

2, 5. *Sđđ*, T. 13, tr. 119, 83

3, 13. *Sđđ*, T. 15, tr. 280, 624

4. *Sđđ*, T. 7 tr. 434

6. *Sđđ*, T. 10, tr. 453

7. *Sđđ*, T. 6, tr. 232

8, 10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T. 47, tr. 362, 63

9. Chẳng hạn: Đại hội XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân”, coi đây là một trong 10 nhiệm vụ quan trọng của Đảng trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng để bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền. Một trong những bài học kinh nghiệm mà Đại hội XIII của Đảng rút ra từ công cuộc đổi mới, là “phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc””. Dự thảo các Văn kiện Đại hội XIV cũng có nêu “Dân là gốc”

11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 51, tr. 130

12, 14. <https://xaydunghinhachsach.chinhphu.vn/toan-van-du-thao-cac-van-kien-dai-hoi-xiv-cua-dang-119251015163630117.htm>, ngày truy cập 20-12-2025.